

Bản án số: 93/2020/HS-PT
Ngày: 13-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang;

Thẩm phán thành viên: Ông Lê Quân Vương.

Ông Trần Văn Luông

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 64/2020/TLPT-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thanh P. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2020/HS-ST ngày 11/3/2020 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh P** (tên gọi khác: Bi), sinh năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 90/34 đường L, Phường 3, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh H; bị cáo có vợ tên Lê Thị Hồng G, có 02 người con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/6/2003, bị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào Trung tâm Giáo dục dạy nghề Thanh thiếu niên 2 tại huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cai nghiện ma túy, ngày 06/8/2007 chấp hành xong quyết định. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có đại diện hợp pháp bị hại, bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh P được Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy phép lái xe số 790093244495, hạng FC ngày 07/11/2018, Phương lái xe cho Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Dịch vụ Giao nhận Vận tải Nguyễn L. Khoảng 21 giờ ngày 13/6/2019, Nguyễn Thanh P điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-268.78 kéo theo somi romooc biển số 51R-094.45 từ cảng C, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đến Công ty gỗ V(địa chỉ Khu công nghiệp P, phường L, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương) lấy hàng. Sau khi lấy hàng, Nguyễn Thanh P điều khiển xe ô tô ra khỏi Công ty V và dừng xe vào lề phải đường số 2 theo hướng từ cổng Khu công nghiệp P đến Khu dân cư N, phường B, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương. Lúc này trục bánh trước bên phải somi romooc biển số 51R-094.45 cách lề đường chuẩn là 0,6 mét, Phương điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-268.78 đi sửa chữa ở Garage Sóng Thần. Khi điều khiển xe đi, Nguyễn Thanh P không đặt biển báo hiệu nguy hiểm phía trước, sau somi romooc biển số 51R-094.45. Khoảng 22 giờ cùng ngày, ông Trần Ngọc N điều khiển xe mô tô biển số 60F2 - 520.37 chở ông Đặng Thanh T lưu thông trên đường số 2 theo hướng từ cổng Khu công nghiệp P đến Khu dân cư N, phường B, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương và chạm vào phía sau bên trái somi romooc biển số 51R-094.45 dẫn đến tai nạn.

Hậu quả: Trần Ngọc N tử vong; Đặng Thanh T bị chấn thương vùng mặt; xe mô tô biển số 60F2-520.37 bị hư hỏng.

Tại biên bản dừng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông hồi 08 giờ ngày 16-7-2019, hiện trường thể hiện:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa rộng 13,60m. Lấy trụ điện bê tông số 07 làm điểm mốc và mép lề đường bên phải theo hướng Khu công nghiệp P đi vào Khu dân cư N, phường B, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương làm chuẩn thể hiện:

- Somi romooc biển số 51R-094.45 đỗ trên đường số 2, đầu hướng về Khu dân cư N, phường B, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương. Trục bánh sau bên phải thứ nhất cách lề chuẩn 0,6 mét, trục bánh sau bên phải thứ hai cách lề chuẩn 0,65 mét.

- Xe mô tô biển số 60F2-520.37 dựng đứng, đầu hướng về Khu dân cư N, phường B, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương trục bánh trước cách lề chuẩn 2,6 mét, trục bánh sau cách lề chuẩn 2,8 mét.

- Vết máu nạn nhân cách lề chuẩn 3,6 mét và cách trục bánh sau xe mô tô là 0,9 mét.

- Trục bánh sau xe mô tô cách trục bánh sau bên phải somi romooc 3 mét

- Trục bánh sau xe mô tô cách điểm mốc 6,8 mét.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đối với somi romooc biển số 51R-094.45 vào hồi 08 giờ ngày 26-6-2019: Chụp đèn báo hãm phía sau bên trái của xe bị bể (vỡ) kích thước (4 x 3) cm. Mặt sau

của chấn bụn bánh sau bên trái xe bị trầy xước và chà sạch bụi đất, kích thước (60x30) cm. Hai cạnh rãnh giữa hai bánh sau bên trái bị trầy xước. Mép trái của bánh trong bên trái bị trầy xước, kích thước (65 x 17) cm. Mép phải của bánh ngoài bên trái bị trầy xước, kích thước (60x17) cm.

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đối với xe mô tô biển số 60F2-520.37 vào hồi 09 giờ 10 phút ngày 26-6-2019: Toàn bộ đèn chiếu sáng trước đầu xe bị bể (vỡ) rơi mất. Mũi bàn thờ bị bể (vỡ), kích thước (25 x 15) cm và bung các khớp cố định. Gương chiếu hậu bên trái bị bể (vỡ) chỉ còn lại gọng gương. Mặt trước mũi bàn thờ có vết chà dính bụi đất kích thước (16x11) cm. Giỏ đựng đồ trước đầu xe bị móp méo hướng từ trước ra sau không rõ hình dáng. Toàn bộ dè trước bị gãy rơi mất. Hai phuộc trước bị gãy lìa rời bánh trước ra ngoài. Niềng bánh trước bị cong méo hướng từ ngoài vào trong dài 30cm.

Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 457/GĐPY ngày 17-6-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân gây tử vong của ông Trần Ngọc Ndo đa chấn thương, vỡ hộp sọ, tụ máu nội soi, dập não.

Bản Kết luận giám định số 205/HPL-PC09 ngày 25-6-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Thành phần Ethanol (cồn) của tử thi Trần Ngọc N là 32,75mg/100 ml máu.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1103/TgT/2019 ngày 02-02-2019 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Đồng Nai kết luận: Tồn thương cơ thể của Đặng Thanh T tại thời điểm giám định 58%.

Vật chứng thu giữ, xử lý:

- Somi romooc biển số 51R-094.45 đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim L là giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Dịch vụ Giao nhận Vận tải Nguyễn L đứng tên chủ sở hữu.

- Xe mô tô biển số 60F2-520.37 trả lại cho đại diện gia đình ông Trần Ngọc N

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị đơn dân sự bà Nguyễn Thị Kim L và bị cáo Nguyễn Thanh P đã bồi thường cho các bị hại: Bồi thường chi phí mai táng, chi phí sửa xe mô tô biển số 60F2-520.37, tiền tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại Trần Ngọc N số tiền 120.000.000 đồng. Bà Dương Thị Cẩm C là đại diện hợp pháp cho bị hại Trần Ngọc N không có yêu cầu bồi thường gì khác. Bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần cho bị hại Đặng Thanh T số tiền 23.000.000 đồng. Ông Đặng Thanh T không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2020/HS-ST ngày 11/3/2020 của Toà án nhân dân thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51

Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 13/3/2020, bị cáo Nguyễn Thanh P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh P đúng theo thời hạn luật định. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh P khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm nhận định. Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và xử phạt bị cáo mức án 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là phù hợp, đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Phương trình bày: Về tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Phương người bào chữa không ý kiến, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho phía bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình. Ngoài ra, trong vụ việc tai nạn này bị hại Trần Ngọc N cũng có phần lỗi: Tham gia giao thông khi đã có uống rượu, thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn, xử lý kém nên đã lao thẳng vào đuôi romooc biển số 51R-094.45 đậu phía trước. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện tự cải tạo, tiếp tục lao động nuôi sống gia đình.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục lao động để nuôi cha mẹ và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 21 giờ ngày 13/6/2019, bị cáo Nguyễn Thanh P điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-268.78 kéo theo romooc biển số 51R-094.45 dừng xe vào lề phải đường số 2 theo hướng từ cổng Khu công nghiệp P đến Khu dân cư N, phường B, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương. Sau đó, Phương điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-268.78 đi sửa chữa, để lại romooc biển số 51R-094.45 tại lề đường nhưng không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau romooc để người điều khiển phương tiện khác biết. Khoảng 22

giờ cùng ngày, Trần Ngọc N điều khiển xe mô tô biển số 60F2 - 520.37 chở Đặng Thanh T lưu thông cùng chiều trên đường số 2 đã va chạm vào phía sau bên trái rơmooc biển số 51R-094.45. Tai nạn làm ông Trần Ngọc N tử vong, ông Trung bị thương tích 58%. Nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn, do bị cáo Nguyễn Thanh P đỗ rơmooc chiếm một phần đường xe chạy, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm phía trước sau rơmooc, hàng bánh rơmooc cách lề đường vượt quá quy định 0,25m, đã vi phạm vào điểm d khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ: “...;nếu xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy phải đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết”) và khoản 1 Điều 19 Luật Giao thông đường bộ (“...;bánh xe gần nhất không được cách xa lề đường, hè phố quá 0,25m và không gây cản trở, nguy hiểm cho giao thông...”). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Bản Kết luận giám định số 205/HPL-PC09 ngày 25/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Thành phần Ethanol (cồn) của tử thi Trần Ngọc N là 32,75mg/100 ml máu. Lời khai của bị hại Đặng Thành T (BL 152, 154) xác định: Trần Ngọc N khi đang điều khiển xe đã quay mặt về sau lau nước mưa, Đặng Thành T thấy rơmooc phía trước nhưng chưa kịp kêu thì Trần Ngọc N xử lý không được và lao thẳng vào góc trái của rơmooc đậu phía trước dẫn đến tai nạn. Như vậy, bị hại Trần Ngọc N tham gia giao thông khi đã uống rượu, thiếu chú ý quan sát, xử lý kém nên cũng có phần lỗi. Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Nguyễn Thanh P có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, trường hợp của Nguyễn Thanh P đủ điều kiện để cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Kháng cáo của bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm là chưa phù hợp.

[3] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh P không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh P; sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 79/2020/HS-ST ngày 11/3/2020 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, thời gian thử thách tính kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 13/7/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Thanh P về Ủy ban nhân dân Phường 3, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh trực tiếp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Thanh P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thanh P không phải nộp.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|--|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - TAND thành phố D; | 2 |
| - VKSND thành phố D; | 1 |
| - Chi cục THADS thành phố D; | 1 |
| - Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Công an phố D; | 2 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; | 2 |
| - UBND Phường 3, q. G, Tp. Hồ Chí Minh | 1 |
| ; | |
| - Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS. | 3 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Sang